

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

*BÀI 270 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:*

**Sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Con.**

*Phần 4 (h) - Người tin Chúa sẽ được mặc lấy Đấng Christ như thế nào.*

---

Chúng ta đang tiếp tục học, suy gẫm và áp dụng các nguyên tắc trong Lời Đức Chúa Trời, để thực hành mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy các môn đồ của Ngài, là làm cho hết thảy những người sẽ tin đến Danh Ngài được hưởng cơ nghiệp của sự cứu chuộc, được trở nên kẻ kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ ở trong Nước của Ngài.

Tiếp theo các bài trước, chúng ta đã nhận được mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ về sự mặc lấy chính Ngài, hay còn được gọi là báp-tem trong Danh của Ngài. Đức Chúa Jêsus Christ đã kêu gọi chúng ta đến với Ngài, mang lấy gánh và ách của Ngài, hầu cho linh hồn chúng ta được yên nghỉ.

Bây giờ chúng ta cùng đến với Lời của Đức Chúa Trời, nghĩa là chúng ta cùng đến với Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, để nhận biết những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tỏ ra cho hết thảy những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc của Ngài, để được làm con kế tự Ngài và được đồng kế tự với Đấng Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm đời đời của Đức Chúa Trời chí cao.

**Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.**

Bản Kinh Thánh The Amplified Bible chép: **“Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (perpetually, uniformly, and on every occasion) to the very close and consummation of the age.”**

Có nghĩa là: *Đức Chúa Jêsus đến gần, phá tan sự im lặng và phán với họ rằng: Hết thảy mọi quyền phép (mọi quyền phép của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các người, cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.*

Chữ **báp-tem** được chép trong câu 19 trên, đó là chữ βαπτίζω - baptizo, số 907 ra từ chữ βάπτω - bapto, số 911 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *làm cho chìm xuống, làm cho đắm xuống, chìm xuống, làm cho ướt toàn bộ, làm cho sạch hết, nhuộm sang một màu khác;*

Vì tội lỗi của A-đam (thứ nhất) mà hết thảy loài người (sinh ra từ A-đam này) phải ngồi trong bóng của sự chết, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã vì sự yêu thương Ngài mà quyết đình giải cứu loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và kế hoạch đó được thực hành trước hết cho dân Y-sơ-ra-ên, là bóng cho hết thảy tâm linh loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời (theo ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên trong tiếng Hê-bơ-rơ). Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thi hành kế hoạch này trong mục đích tìm cho Ngài một đồng dãi thánh, theo tiêu chuẩn của sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật.

Đức Giê-hô-va đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ, để đem họ đến nơi đồng vắng Si-nai và tại nơi đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên Luật pháp mà Ngài đã sửa soạn cho họ và Luật pháp đó chính là con đường dẫn họ ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp và giải cứu họ khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, hầu cho hết thảy những ai tiếp nhận Luật pháp đó, vâng giữ và làm theo, thì tâm linh của những người đó sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nghĩa là họ sẽ được trở nên một dân thánh và một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đã sửa soạn người sẽ nhận lãnh Luật pháp đó mà dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên và Ngài cũng lập chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, để chức thầy tế lễ đó sẽ thay mặt dân Y-sơ-ra-ên mà dâng của tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va.

Kế hoạch của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thật tốt lành, nhưng sự cứng lòng, cứng cổ trong xác thịt của dân

Y-sơ-ra-ên đã khiến cho thầy tế lễ A-rôn, rồi Môi-se đã phải chết và hết thủy dân Y-sơ-ra-ên, là những người đã theo Môi-se và A-rôn ra khỏi xứ Ê-díp-tô, cũng phải ngã chết nơi đồng vắng, ngoại trừ Giô-suê và Ca-lép (cùng với gia đình riêng của hai người ấy) còn được sống mà thôi, bởi vì Giô-suê và Ca-lép đã tin cậy Danh Đức Giê-Hô-Va và trung thành với Ngài.

Sau khi Môi-se qua đời, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Giô-suê, thay Môi-se dắt dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đan để vào nhận lấy xứ Ca-na-an, y như Ngài đã hứa với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp, là tổ phụ của dân Y-sơ-ra-ên. Dầu vậy, dân Y-sơ-ra-ên cũng tiếp tục cứng lòng, không vâng giữ và không làm theo các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ và vì cơ tội lỗi đó mà sự chết cùng sự rửa sả vẫn đeo bám họ, khiến cho linh hồn của họ không nhận được sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời.

Vào khoảng năm 740 B.C., Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Ê-sai, con trai của tiên tri A-mốt, người Giu-đa ở thành Giê-ru-sa-lem, để công bố tin lành cứu chuộc cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên. Tên của Ê-sai trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **“Được Đức Giê-Hô-Va cứu”**

Trước hết chúng ta hãy đến với sự cứu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho tiên tri Ê-sai, con trai của tiên tri A-mốt và Ngài đã khiến Ê-sai làm tiên tri cho Ngài như thế nào.

**Ê-sai 6:1-13:** Về năm vua Ô-xia băng, tôi thấy Chúa ngồi trên ngai cao sang, vạt áo của Ngài đầy đầy đền thờ. Những sê-ra-phin đứng bên trên Ngài; mỗi sê-ra-phin có sáu cánh, hai cái che mặt, hai cái che chân và hai cái dùng để bay. Các sê-ra-phin cùng nhau kêu lên rằng: Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Đức Giê-hô-va vạn quân! Khắp đất đầy đầy sự vinh hiển Ngài! Nhân tiếng kêu đó, các nền gạch của rúng động, và đền đầy những khói. Bấy giờ tôi nói: Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân! Bấy giờ một sê-ra-phin bay đến tôi, tay cầm than lửa đỏ mà đã dùng kiểm gấp nơi bàn thờ, để trên miệng ta, mà nói rằng: Này, cái này đã chạm đến môi ngươi; lỗi ngươi được bỏ rồi, tội ngươi được tha rồi. Đoạn, tôi nghe tiếng Chúa phán rằng: Ta sẽ sai ai đi? Ai sẽ đi cho chúng ta? Tôi thưa rằng: Có tôi đây; xin hãy sai tôi. Ngài phán: Đi đi! nói với dân này rằng: Các ngươi hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy chi. Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được, tai nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng! Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả; cho đến chừng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều. Giả sử còn lại một phần mười dân cư tại đó, họ sẽ lại bị thiêu đốt. Nhưng, như khi người ta hạ cây thông cây dẻ, chừa gốc nó lại, thì cũng vậy, giống thánh là gốc của nó.

Mặc dù là con trai của một đấng tiên tri, nhưng khi Ê-sai thấy khả tượng về ngai của Đức Giê-Hô-Va, thì ông liến sợ hãi, mà nói rằng: Khốn nạn cho tôi! Xong đời tôi rồi! Vì tôi là người có môi dơ dáy, ở giữa một dân có môi dơ dáy, bởi mắt tôi đã thấy Vua, tức là Đức Giê-hô-va vạn quân!

Dân Giu-đa sống tại Giê-ru-sa-lem, là nơi có đền thờ của Đức Giê-Hô-Va, là nơi có Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va. Nhưng Ê-sai đã thốt lên rằng, ông đang ở giữa một dân có môi dơ dáy, nghĩa là một dân có môi miệng nói ra những sự ô-ước, chứ không phải là một dân nói những sự cao trọng của Lời Đức Chúa Trời.

**Điều gì đã khiến cho dân Giu-đa, là dân thuộc về tuyển dân của Đức Giê-Hô-Va, lại có môi miệng dơ dáy như vậy, khi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài?**

Câu trả lời đó là, chính những người cai trị dân Giu-đa đã lìa bỏ Luật pháp của Đức Chúa Trời, không dạy cho dân sự của Đức Chúa Trời sống theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đấng đã cứu chuộc họ.

**Ê-sai 5:1-15:** Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các ngươi hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chẳng? Cớ sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Này, ta sẽ bảo các ngươi về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tưới sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gộc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được

công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời nầy: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẫu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hột giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm dậy tìm kiếm rượu, chầy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, há miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó.

Khi dân sự của Đức Chúa Trời không chịu vâng phục mệnh lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì tội lỗi của họ đã chọc giận Đức Chúa Trời, khiến Ngài nổi cơn thịnh nộ và Ngài đóng lòng của họ lại, không cho được hiểu biết Lời của Ngài nữa, điều đó đồng nghĩa với việc người ta không thể nhận lãnh được sự sống thật của Đức Chúa Trời cho tâm linh mình và họ sẽ phải hư mất đời đời, nếu tâm linh họ, vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, không được thắp sáng trở lại.

Môi miệng của loài người chính là cái cửa của sự sống, vậy nên, là tuyển dân của Đức Chúa Trời, thì mọi người tin Chúa phải biết cầm giữ môi miệng mình và tại nơi môi miệng đó, mọi lời mà người ta sẽ nói ra, phải là sự tôn vinh Danh Đức Giê-Hô-Va, vì Ngài là sự sống của loài người và của muôn vật. Nếu môi miệng của người ta không dâng sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va, thì những kẻ đó không thể có sự sống cho mình.

Ê-sai 8:13-23: **Hãy tôn Đức Giê-hô-va vạn quân là thánh; các người chỉ nên sợ Ngài và kính hãi Ngài.** Ngài sẽ là nơi thánh, nhưng cũng là hòn đá vấp ngã, vầng đá vướng mắc cho cả hai nhà Y-sơ-ra-ên, và là bẫy cùng lưới cho dân cư thành Giê-ru-sa-lem vậy. Nhiều người trong bọn họ sẽ vấp chân; sẽ té và giập nát; sẽ sa vào lưới và bị bắt. Người hãy gói lời chứng nầy, niêm phong luật pháp nầy trong môn đồ ta! Tôi trông đợi Đức Giê-hô-va, là Đấng ẩn mặt Ngài khỏi nhà Gia-cốp, tôi vẫn ngóng trông Ngài! Nầy, tôi đây, với con cái mà Đức Giê-hô-va đã ban cho tôi, là dấu và điềm trong Y-sơ-ra-ên, bởi Đức Giê-hô-va vạn quân ngự trên núi Si-ôn. Nếu có ai bảo các người: Hãy cầu hỏi đồng bóng và thầy bói, là kẻ nói riu rít líu lo, thì hãy đáp rằng: Một dân tộc há chẳng nên cầu hỏi Đức Chúa Trời mình sao? Há lại vì người sống mà hỏi kẻ chết sao? Hãy theo luật pháp và lời chứng! Nếu dân chẳng nói như vậy, chắc sẽ chẳng có rạng đông cho nó. Nó sẽ đi lưu lạc trên đất, khốn khổ đói khát; trong cơn đói, nó bực mình, nguyện rửa vua và Đức Chúa Trời mình. Nó sẽ ngược xem trên cao; rồi cúi xem dưới đất, chỉ thấy sự hoạn nạn và mờ mịt, chỉ thấy bóng buồn rầu: nó sẽ bị đuổi vào nơi tối tăm mờ mịt. Nhưng, cho người đã chịu buồn rầu thì sẽ không có sự mờ mịt. Trong đời xưa Đức Chúa Trời đã hạ đất Sa-bu-lôn và đất Nép-ta-li xuống; nhưng trong kỳ sau Ngài đã làm cho đất gần mé biển, tức là nơi bên kia sông Giô-đanh, trong xứ Ga-li-lê của dân ngoại, được vinh hiển.

Sự yêu thương của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là vô biên, nhưng để tuyển dân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời có được sự hiểu biết đó, thì các mệnh lệnh của Đức Giê-Hô-Va phải được ghi tạc vào trong lòng của những người được Đức Giê-Hô-Va chọn làm môn đồ Ngài, như Lời Chúa đã chép: **Người hãy gói lời chứng nầy, niêm phong luật pháp nầy trong môn đồ ta!**

Chức vụ tiên tri của Ê-sai là phải buộc các mệnh lệnh của Đức Giê-Hô-Va vào trong lòng của những người được Đức Giê-Hô-Va chọn làm môn đồ Ngài.

Bản King James version chép câu 16 trên như sau: <sup>16</sup>Bind<sup>H6887</sup> up the testimony<sup>H8584</sup>, seal<sup>H2856</sup> the law<sup>H8451</sup> among my disciples<sup>H3928</sup>. Có nghĩa là: *Hãy buộc chặt lời chứng (bằng chứng, chứng cứ), niêm phong (đóng ấn) luật pháp ở giữa (trong số) các môn đồ của Ta.*

Chữ buộc - Bind<sup>H6887</sup> up chép trong câu 16 trên, đó là chữ ַבַּרְבַּר - tsarar, số 6887 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trói, buộc, làm cách tởm, làm cho hẹp lại, làm cho lo âu, làm cho đau buồn, làm cho đau đớn, khiến cho bị khốn cùng, bị xâm chiếm, khiến cho không được tự do, khiến cho bị vây hãm;*

Trách nhiệm của tiên tri Ê-sai là phải khiến cho các Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán đó, được ghi chặt, buộc chặt vào trong lòng các môn đồ của Đức Giê-Hô-Va, tức là sức nặng của các mệnh lệnh đó phải được công bố ra, ghi dấu ấn trong lòng, trong trí của những người đó, để họ không thể quên được, vì là một trách nhiệm rất lớn, nặng nề mà người ta phải hoàn thành, không được phép coi thường.

Đây là lần đầu tiên chữ **môn đồ** được chép trong tiếng Hê-bơ-rơ (dù bản tiếng Việt có chép nhiều lần chữ **môn đồ**, nhưng nguyên văn các chữ đó không phải là **môn đồ**, mà là “*các con trai*”).

Chữ **môn đồ**- **disciples**<sup>H3928</sup> được chép trong câu 16 trên, đó là chữ לַמְּדוּרָה - **limmuwd**, số 3928 ra từ chữ לָמַד - **lamad**, số 3925 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người được dạy dỗ, có sự hiểu biết uyên bác, có học thức, là môn đồ, được thực hành, được sử dụng chức năng, được đào tạo, siêng năng, thành thạo công việc, khéo léo, tinh xảo, là người giảng dạy cho người khác, đào tạo người khác được như mình;*

Trong thực tế, người ta không thấy chỗ nào ghi chép tên những người được gọi là môn đồ của Đức Giê-Hô-Va, nhưng qua tiên tri Ê-sai mà Đức Giê-Hô-Va tỏ cho người ta biết những người sẽ được Ngài chọn làm môn đồ cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, vì trong ngày Đức Giê-Hô-Va phán điều này với tiên tri Ê-sai, thì Ngài cũng phán về chức vụ của Con một Ngài sẽ làm, khi Ngài sai Con Ngài vào thế gian này, để thi hành sự cứu chuộc nhân loại.

Một cách khác để nhận biết ý nghĩa đầy đủ của phép báp-tem vào trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, đó là chúng ta phải được nhận được đầy đủ mọi sự ban cho của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, hầu cho xứng đáng được làm con kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ.

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, những sự thuộc về Ngài, hầu cho Đấng Christ xứng đáng là con kế tự Đức Chúa Trời.

Ê-sai 9:1-7: **Dân di trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân này thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xông vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nấy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy! Chúa đã giáng một lời trong Gia-cốp, và lời ấy đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên.**

Chúng ta hãy trở lại với lúc ban đầu, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, loài người đã nhận được những sự gì từ Đức Giê-hô-va.

Sáng thế ký 1:26-27: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.**

Bản King James version chép câu 26 trên như sau: **And God said, Let us make man in our image, after our likeness: and let them have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over the cattle, and over all the earth, and over every creeping thing that creepeth upon the earth.**

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán rằng, chúng ta hãy tạo nên loài người trong ảnh tượng của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên tất cả loài cá của biển và trên tất cả loài vật hay bay trong khoảng không và trên tất cả các loài thú và trên khắp cả trái đất cùng trên tất cả các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất.*

Đức Chúa Trời là Thần Linh và như vậy, loài người mà Đức Giê-Hô-Va đã quyết định tạo nên trong ảnh tượng của Ngài, tức là theo Thần Linh của Ngài, mà chữ **chúng ta** được chép đây không nói về số ít, nhưng là số nhiều, vì thế cho nên chúng ta cần nhận biết các Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hiệp một để tạo nên loài người.

Căn cứ theo Lời Đức Chúa Trời đã tỏ ra, khi Ngài sai Con một Ngài vào thế gian này, đã được ban cho với các Thần của Đức Giê-Hô-Va, đó là:

Ê-sai 11:1-2: **Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va.**

Chúng ta có thể đếm được sáu vì Thần của Đức Giê-Hô-Va ngự trên Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của

Đức Chúa Trời, nhưng Kinh-Thánh cũng cho chúng ta biết Giê-hô-va Đức Chúa Trời có bảy vì Thần, như Lời Chúa có chép:

**Xa-cha-ri 3:9:** Vì vậy, hòn đá mà ta để trước mặt Giê-hô-sua chỉ một hòn mà có bảy con mắt. Vậy, ta sẽ chạm trở nó, và ta sẽ cất sự gian ác khỏi đất này trong một ngày, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.

**Khải huyền 3:1:** Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Sạt-đe rằng: Đây là lời phán của Đấng có bảy vì thần Đức Chúa Trời và bảy ngôi sao: Ta biết công việc ngươi; ngươi có tiếng là sống, nhưng mà là chết.

**Khải huyền 4:5:** Từ ngôi ra những chớp nháng, những tiếng cùng sấm; và bảy ngọn đèn sáng rực thấp trước ngôi: đó là bảy vì thần của Đức Chúa Trời.

**Khải huyền 5:6:** Tôi lại thấy chính giữa ngôi và bốn con sanh vật, cùng chính giữa các trưởng lão, có một Chiên Con ở đó như đã bị giết; Chiên Con có bảy sừng và bảy mắt, là bảy vì thần của Đức Chúa Trời sai xuống khắp thế gian.

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời và Ngài với Đức Chúa Trời là một. Lời của Đức Chúa Trời là Thần Linh và sự sống, nên luôn có bảy vì Thần hành động trong các công việc của Ngài. Khi chúng ta thấy chỉ có sáu vì Thần ngự trên Đức Chúa Jêsus Christ, thì chúng ta đừng lấy làm lạ, vì Thần thứ bảy đó là Thần khiến cho loài người biết ăn năn tội lỗi mình, để nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng Thánh, nên Ngài có quyền ban sự ăn năn cho loài người, chứ không phải dành cho Ngài. Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về lễ thật này.

**Giăng 16:5-15:** Hiện nay ta về cùng Đấng đã sai ta đến, và trong các người chẳng một ai hỏi ta rằng: Thầy đi đâu? Nhưng vì ta đã nói những điều đó cho các người, thì lòng các người chứa chan sự phiền não. Dầu vậy, ta nói thật cùng các người: Ta đi là ích lợi cho các người; vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các người đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin ta; về sự công bình, vì ta đi đến cùng Cha, và các người chẳng thấy ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người vậy.

Chữ **tự cáo** - reprove chép trong câu 8 trên, đó là chữ **ἐλεγχο** - elegcho, số 1651 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **bị cáo trách, bị kết án, bị khiển trách, quở trách, răn bảo, nhắc nhở, làm cho nhận thức được;**

Nhờ Đức Thánh-Linh, Thần Lễ thật, ban ơn cho mà những người tin Chúa nhận biết được những tội lỗi mà mình đã vi phạm, mà người ta biết phải ăn năn, xưng ra các tội lỗi mình đã phạm, để nhận được sự tha thứ.

Lời của Đức Chúa Trời là Thần Linh và sự sống, có quyền phép khiến người ta nhận biết tội lỗi, giúp cho người ta ăn năn, để được sự tha tội.

**Cô-lô-se 1:12-14:** Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội

**Công vụ các sứ đồ 11:1-18:** Các sứ đồ và anh em ở xứ Giu-đê nghe tin người ngoại cũng đã nhận lấy đạo Đức Chúa Trời. Khi Phi-e-rơ đã trở lên thành Giê-ru-sa-lem, có người tín đồ vốn chịu phép cắt bì trách móc người, rằng: Người đã vào nhà kẻ chưa chịu phép cắt-bì, và ăn chung với họ! Nhưng Phi-e-rơ đem mọi sự đã qua thuật cho họ theo thứ tự và từng điều, rằng: Ta đang cầu nguyện trong thành Gióp-bê, lúc đó ta bị ngất trí đi, thấy sự hiện thấy: có vật gì giống như cái khăn lớn, níu bốn chéo lên, từ trên trời sa xuống đến tận ta. Ta xem xét kỹ càng, thấy trong đó có các loài thú bốn cẳng trên đất, các thú rừng, các côn trùng và các loài chim trên trời. Ta lại nghe có tiếng phán rằng: Hỡi Phi-e-rơ, hãy chớ dậy, giết thịt và ăn. Ta thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng vậy; vì không bao giờ có vật chi dơ dáy hay chẳng sạch vào miệng tôi đâu. Tiếng từ trời phán cùng ta lần thứ hai mà rằng: Chớ coi điều Chúa đã làm cho tinh sạch như là dơ dáy. Lời đó lặp lại ba lần, đoạn, thay thay đều thâu lại lên trời. Kia, cũng một lúc đó, ba người ở thành Sê-sa-rê chịu sai đến cùng ta, đã tới tận cửa nhà ta ở. Đức Thánh Linh truyền cho ta phải đi với ba người ấy, đừng nghi ngại gì. Vậy, sáu người anh em đây đồng đi với ta, và chúng ta đều vào trong nhà

Cột-nây. Người nầy thuật lại cho ta thể nào tại nhà mình đã thấy một thiên sứ hiện đến và phán rằng: Hãy sai tới thành Gióp-bê, mời Si-môn cũng gọi là Phi-e-rơ đến đây. Người ấy sẽ nói cho người những lời, mà nhờ đó, người và cả nhà mình sẽ được cứu rỗi. Ta mới khởi sự nói, thì có Đức Thánh Linh giáng trên họ, cũng như ban đầu Ngài đã giáng trên chúng ta. Ta bèn nhớ lại lời Chúa đã truyền rằng: Giăng đã làm phép báp-tem bằng nước; nhưng các người sẽ chịu phép báp-tem bằng Đức Thánh Linh. Vậy, nếu Đức Chúa Trời đã ban cho họ cũng một ơn như cho chúng ta, là kẻ đã tin đến Đức Chúa Jê-sus Christ, thì ta là ai, mà ngăn trở Đức Chúa Trời được? Tín đồ nghe bấy nhiêu lời xong, đều thỏa thuận và ngợi khen Đức Chúa Trời, rằng: Vậy Đức Chúa Trời cũng đã ban sự ăn năn cho người ngoại để họ được sự sống!

Chúng ta vừa điếm qua những sự mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Con một Ngài, khi Ngài sai Con Ngài vào thế gian này để cứu chuộc nhân loại. Sự ban cho quyền phép này không phải chỉ dành riêng cho Đức Chúa Jê-sus Christ, nhưng là ban cho hết thảy những người nào sẽ tin nhận Đức Chúa Jê-sus Christ vậy.

Rô-ma 8:28-32: **Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?**

Chúng ta cũng hãy chú ý vào các Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán về chính Ngài, được Đức Chúa Cha sai đến, cùng công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho Ngài, liên quan đến hết thảy những ai tin nhận Ngài làm Chúa của cuộc đời mình, sẽ nhận được từ Ngài, như nhận được từ Đức Chúa Cha vậy.

Giăng 1:16-18: **Vả, bởi sự đầy đầy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lễ thật bởi Đức Chúa Jê-sus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.**

Trong ba câu trên, Lời Đức Chúa Trời đã đóng ấn cho loài người chúng ta nhận biết rằng, Đức Chúa Jê-sus Christ không mang Luật pháp nào khác đến thế gian này để thay thế Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, vì Đức Chúa Jê-sus Christ đến thế gian để làm cho Luật pháp mà Đức Giê-hô-Va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó được vững lập, được ưa chuộng, được tôn cao và hoàn thành công việc mà Đức Giê-hô-Va đã giao cho Luật pháp đó.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian này để ban ơn (*những sự ban cho từ Đức Chúa Cha*) hầu cho loài người sẽ nhờ các ơn đó mà làm trọn được Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, và chính Đức Chúa Jê-sus Christ cũng nhờ các ơn của Đức Chúa Cha ban cho Ngài (và qua Ngài mà những người tin Ngài cũng sẽ nhận được, như Ngài đang có trong mình) mà làm trọn công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho. Nhờ các ơn đó mà Đức Chúa Jê-sus Christ có thể giải bày Đức Chúa Cha cho loài người chúng ta biết, đó là công việc của một sứ giả, một người truyền giải, người phiên dịch ngôn ngữ thiên đàng cho loài người biết, là các lời đã được chép trong sách Gióp 33:23-24.

Đức Chúa Jê-sus đã phán với Ni-cô-đem, một giáo sư dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên tại thành Giê-ru-sa-lem, rằng:

Giăng 3:16-17: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.**

Phần nhiều người tin Chúa đã tự cho rằng, chữ *nhờ* đây là *nhờ sự hy sinh* của Đức Chúa Jê-sus Christ trên thập tự giá mà người ta được cứu chuộc khỏi sự chết đời đời!

Chúng ta hãy suy gẫm ý nghĩa của Lời Chúa chép trong câu 16 trên, qua bản King James version.

<sup>16</sup>For God<sup>G2316</sup> so<sup>G3779</sup> loved<sup>G25</sup> the world<sup>G2889</sup>, that he gave<sup>G1325</sup> his only<sup>G3439</sup> begotten<sup>G3439</sup> Son<sup>G5207</sup>, that whosoever<sup>G3956-G3588</sup> believeth<sup>G4100</sup> in him should not perish<sup>G622</sup>, but have<sup>G2192</sup> everlasting<sup>G166</sup> life<sup>G2222</sup>.

Có nghĩa là: **Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi Ngài đã ban Con một của Ngài, hầu cho bất kỳ người nào tin đến Con ấy sẽ không bị huỷ diệt, nhưng được sự sống đời đời.**

Theo nguyên văn của câu 16 trên, không có chữ *nhờ Con ấy*, nhưng chép là *tin đến, tin vào Con ấy*.

Chữ **tin** - **believeth**<sup>G4100</sup> chép trong câu 16 trên, đó là chữ ΠΙΣΤΕΪΩ - **pisteuo**, số 4100 ra từ chữ ΠΙΣΤΙΣ - **pistis**, số 4102 và chữ ΠΕΙΘΩ - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **đức tin, sự tin cậy chắc chắn, sự giao phó cho, sự uỷ thác, sự nương tựa, sự trung thành với, tính kiên định không thay đổi, sự liên kết với, sự hiệp làm một với, sự đồng ý với, sự tán thành, sự làm bạn với, sự noi theo, sự vâng theo, sự quy phục;**

Khi một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, người ấy chưa thật sự nhận được bất kỳ điều gì từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ, vì Đức Thánh-Linh biết rõ mọi sự ở trong lòng của mọi người, cho đến khi người ấy có đức tin đúng với ý nghĩa và giá trị của sự người ấy tin, thông qua những sự giảng dạy, hoặc qua Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, mà người ấy đặt nhu cầu của đức tin mình vào trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thông qua lời thỉnh cầu của chính người đó đối với Đức Chúa Jêsus Christ, như Kinh-Thánh có chép rằng:

**Rô-ma 10:9-14: Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi. Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao?**

Chữ **kêu cầu danh Chúa** thì sẽ được cứu - **call upon the name of the Lord shall be saved** được chép trong câu 13 trên, đó là sự **người tin Chúa nói ra điều mình tin, mình muốn, là bằng chứng của đức tin người ấy nói với Đức Chúa Jêsus Christ, qua điều người ấy tin và xin Chúa ban những sự mà người ấy cần, hầu cho người ấy kinh nghiệm được Đức Chúa Jêsus Christ là thật.** Bấy giờ Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ hành động trên cuộc đời, trên tâm trí của người ấy, tùy theo quyết định của Ngài, giúp cho người ấy thành lập đức tin của chính mình đối với sự hiện diện, sự trả lời, sự ban ơn của Đức Thánh-Linh, căn cứ theo điều mà người ấy đã kêu cầu, chứ không phải là như người ta nghĩ rằng, cầu nguyện xin Chúa cứu là người ấy được cứu chuộc!

Chữ **kêu cầu** được chép trong câu 13 trên, đó là chữ ἘΠΙΚΑΛΕΟΜΑΙ - **epikaleomai**, số 1941 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **cầu khẩn, thờ phượng, suy tôn, làm chứng, nói ra các bằng chứng, sự chấp nhận, sự quyết định, sự yêu cầu giúp đỡ, xưng Danh Chúa ra trong sự thỉnh cầu.**

Người tin Chúa sẽ nhận được các ơn mà tâm linh của người ấy có cần, để nhờ các ơn (thuộc về tâm linh) đó mà người tin Chúa được gây dựng, như biết nghe, biết nói, biết công bố, biết biện luận, biết cầu nguyện, biết dâng lời nài xin, biết suy gẫm, biết sử dụng Kinh-Thánh, hiểu biết các ơn như chiêm bao, hiểu phép lạ, có đức tin và biết sử dụng đức tin để cầu nguyện nhận các thứ ơn khác...

Sự cứu chuộc không đến ngay một lúc khi người ta dâng lời cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình, vì mọi người tin Chúa phải học theo Đức Chúa Jêsus Christ và làm theo như Ngài đã làm và chỉ khi nào người tin Chúa đạt được tiêu chuẩn giống như Con một Đức Chúa Trời, thì người ấy mới được cứu chuộc. Tự mỗi người tin Chúa không thể dùng sự nỗ lực của xác thịt mình mà làm được công việc này, nhưng chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ hành động trong lòng, trong trí, trong cuộc đời của người tin ấy, khiến tâm linh của người ấy được sống lại thông qua quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã phán, khi Ngài đến thế gian này để thi hành công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao cho Đức Chúa Jêsus Christ.

**Giăng 6:35-51: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng ta chẳng hề đói, và ai tin ta chẳng hề khát. Nhưng ta đã nói: Các người đã thấy ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt. Nhưng vì Ngài đã phán: Ta là bánh từ trên trời xuống, nên các người Giu-đa lầm bầm về Ngài, mà rằng: Ấy chẳng phải là Jêsus, con của Giô-sép, mà chúng ta đều biết cha mẹ người chẳng? Vậy, thế nào người nói được rằng: Ta đã từ trên trời mà xuống? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người chớ lầm bầm với nhau. Ví bằng Cha, là Đấng sai ta, không kéo đến, thì chẳng có ai được đến cùng ta, và ta sẽ làm**

cho người đó sống lại nơi ngày sau rốt. Các sách tiên tri có chép rằng: Ai nấy đều sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ. Hễ ai đã nghe Cha và học theo Ngài thì đến cùng ta. Ấy chẳng phải kẻ nào đã từng thấy Cha, trừ ra Đấng từ Đức Chúa Trời mà đến; Đấng ấy đã thấy Cha. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, hễ ai tin thì được sự sống đời đời. Ta là bánh của sự sống. Tổ phụ các người đã ăn ma-na trong đồng vắng, rồi cũng chết. Đây là bánh từ trời xuống, hầu cho ai ăn chẳng hề chết. Ta là bánh hằng sống từ trời xuống; nếu ai ăn bánh ấy, thì sẽ sống vô cùng; và bánh mà ta sẽ ban cho vì sự sống của thế gian tức là thịt ta.

Đức Chúa Jêsus Christ đã nhắc lại cho loài người chúng ta biết nguyên tắc không bao giờ thay đổi của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, trong muôn vật đó có loài người, vậy nên, để cứu chuộc loài người, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng dùng Lời của Ngài để thi hành sự cứu chuộc. Đó là Đức Giê-hô-va đã sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, vào thế gian này, để thi hành sự cứu chuộc loài người. Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài, nghĩa là những sự đã có ở trong Ngài, tức là ở trong Lời của Đức Chúa Trời, sẽ được thi hành đầy đủ, trọn vẹn đối với hết thảy những người nào tiếp nhận, tin cậy vào Danh Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể thấy rõ giá trị bất biến đổi của Lời Đức Chúa Trời, được chính Đức Giê-Hô-Va phán qua tiên tri Ê-sai, rằng:

**Ê-sai 55:8-13:** Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về lúống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Trên đây là những Lời được gọi là cột trụ trong nền tảng mà mọi người tin Chúa phải luôn nhận biết và ghi nhớ, để áp dụng đức tin của mình khi thực hành sống theo Lời của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã công bố mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho Ngài, đó là sự ban cho của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với hết thảy mọi người muốn được cứu chuộc linh hồn mình, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Con một Ngài, không phải chỉ là giá cứu chuộc loài người, mà còn là con đường, là phương cách, là tiêu chuẩn mà mọi người tin Chúa phải được trang bị và phải đạt được.

Một điều mà mọi người tin Chúa cần phải hiểu biết sự tỏ ra của Đức Chúa Jêsus Christ, khi Ngài nói rằng:

**“Và, ý muốn của Đấng đã sai ta đến là hễ sự gì Ngài đã ban cho ta, thì ta chớ làm mất, nhưng ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn ta, ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.”** (Giăng 6:39-40)

Đức Chúa Jêsus đã tỏ rõ rằng, kể từ khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai Ngài đến thế gian này cho đến khi tận thế, sẽ không có một sự thay đổi nào về những sự mà Đức Giê-Hô-Va đã quyết định ban cho loài người thông qua Ngài, và mọi sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã trang bị (ban cho) các tôi tớ Ngài từ lúc ban đầu, cho tới khi những người cuối cùng được cứu chuộc trước giây phút cuối của kế hoạch cứu chuộc, đều không có sự thay đổi, vì hết thảy những người được cứu chuộc, đều phải đối diện với một tiêu chuẩn, là một dân thánh, để được vào một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, thông qua Đức Chúa Jêsus Christ mà mọi người tin Chúa đều sẽ nhận được, đều có cùng một giá trị về quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho. Người tin Chúa phải tiếp nhận, vâng giữ và làm theo mọi sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, y như Đức Chúa Jêsus Christ đã nhận được từ Đức Chúa Cha vậy, thì tâm linh của những người đó sẽ được sự sống lại, như Đức Chúa Jêsus Christ đã sống lại, như Ngài đã phán.

**Giăng 14:10-21:** Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả

thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Trên đây là những sự mà mọi người tin Chúa phải được nhận lãnh, hay được gọi là được mặc lấy Đấng Christ, tức là được mặc lấy mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho những người muốn được cứu chuộc sự sống mình, sẽ nhận được qua Đức Chúa Jê-sus Christ, như Đấng Christ đã nhận được những sự đó từ Đức Chúa Cha.

Bây giờ, chúng ta hãy đến với con đường dẫn mọi người tin Chúa đến với Đức Chúa Jê-sus Christ, để được mặc lấy chính Ngài cho sự sống của linh hồn mình.

Mọi người tin Chúa phải nhận biết rằng, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai Con một Ngài vào thế gian này, thì không phải ngay lập tức mà Con một Đức Chúa Trời được trang bị đầy đủ quyền phép kẻ tự Đức Chúa Trời, mà chính Con một của Đức Chúa Trời cũng phải sống như mọi người đã được sanh ra trên đất này và phải chịu hết thảy mọi sự tác động từ môi trường sống xảy đến trên thân thể mà Con một của Đức Chúa Trời phải mang và chính Đức Chúa Jê-sus cũng phải đối diện với trách nhiệm của Ngài trước các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, như mọi người sống trên đất này vậy.

**Ê-sai 7:14-15: Vậy nên, chính Chúa sẽ ban một điềm cho các người: nầy một gái đồng trinh sẽ chịu thai, sanh ra một trai, và đặt tên là Em-ma-nu-ên. Con trẻ ấy sẽ ăn mỡ sữa và mật, cho đến chừng nào biết bỏ điều dữ và chọn điều lành.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài vào thế gian này cũng như Ngài cho phép mọi con trẻ được sanh ra trên đất này vậy, chỉ khác một điều, đó là Đức Giê-Hô-Va đã sẵn sàng cho Con một Ngài một thân thể, giống như thân thể xác thịt của loài người chúng ta, theo đúng kế hoạch mà Ngài đã định từ trước, được phán qua các tội tổ của Ngài.

Một điều kiện không hề thay đổi về sự cai trị, sự lãnh đạo, sự dắt dẫn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với tuyển dân của Ngài, trải các đời, đó là Lời của Đức Chúa Trời luôn luôn đại diện Đức Chúa Trời để dắt dẫn tuyển dân của Ngài, mà Đức Chúa Jê-sus Christ chính là quyền phép của Đức Chúa Trời, vì Danh của Đức Chúa Jê-sus có nghĩa là: **“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”**

**Ê-díp-tô ký 23:20-23: Đây nầy, ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, đặng phù hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi ta đã dự bị. Trước mặt người, người khá giữ mình, phải nghe theo lời, chớ nên phản nghịch; người sẽ chẳng tha tội người đâu, vì danh ta ngự trong mình người. Nhưng nếu người chăm chỉ nghe lời người, cùng làm theo mọi lời ta sẽ phán, ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người. Vì thiên sứ ta sẽ đi trước mặt, đưa người vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi ta sẽ diệt chúng nó.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết, Lời của Ngài luôn hiện diện với dân Y-sơ-ra-ên và dắt dẫn tuyển dân của Ngài và cho đến tận thời kỳ cuối cùng, Đức Giê-Hô-Va sẽ dùng Con một Ngài, được sanh ra trong xác thịt từ giữa các chi phái của dân Y-sơ-ra-ên, để chặn dất tuyển dân của Đức Chúa Trời.

**Phục truyền luật lệ ký 18:15-20: Từ giữa anh em người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lập lên một đấng tiên tri như ta; các người khá nghe theo đấng ấy! Đó là điều chính người đã cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại Hô-rếp, trong ngày nhóm hiệp, mà rằng: Cầu xin tôi chớ nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi nữa, và chớ thấy đám lửa hừng nầy nữa, e tôi chết chẳng. Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Chúng nó nói có lý; ta sẽ lập lên cho chúng một đấng tiên tri như người, thuộc trong anh em chúng, ta sẽ lấy các lời ta để trong miệng người, thì người sẽ nói cho chúng mọi điều ta phán dặn người. Bằng có ai không nghe theo lời ta mà đấng tiên tri nhân danh ta nói, thì ta sẽ hạch ai đó. Còn kẻ tiên tri có lòng**

**kiêu ngạo, nhân danh ta nói điều chi ta không biểu người nói hay là nhân danh các thần khác mà nói, thì kẻ tiên tri ấy phải chết.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn hết thảy mọi người thuộc về Ngài, phải hiểu rõ kế hoạch cứu chuộc loài người, đã được Đức Giê-Hô-Va chuẩn bị trong sự khôn ngoan không thể dò được của Ngài. Để cứu chuộc loài người, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ dùng sự công bình của Luật pháp Ngài và như vậy, sẽ không có một sự tây vị nào ở trong sự cứu chuộc, nhưng hết thảy mọi người muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống mình, thì phải có sự hiểu biết về Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Vì chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tôn trọng sự công bình của Ngài, trong sự cứu chuộc loài người. Mọi người tin Chúa phải có sự hiểu biết về nền tảng của sự cứu chuộc, không phải như người ta đã cho rằng, các sách Tân-ước mới là Tin-Lành cứu chuộc muôn dân, mà chính những sự đã chép trong năm sách của Môi-se (*Sáng thế ký, Xuất Ê-díp-tô ký, Lê-vi ký, Dân số ký và Phục truyền luật lệ ký*) là nền tảng của Tin-Lành đó. Nếu người tin Chúa không có được những sự hiểu biết quan trọng này, thì người ấy chưa thật sự được mặc lấy Đấng Christ và người ấy càng không thể thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân, cũng như người ta không thể xây một cái nhà mà không có một cái nền cho ngôi nhà đó vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ phải được sanh ra từ giữa các chi phái của Y-sơ-ra-ên và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn chi phái Giu-đa, trong dòng vua Đa-vít, để có một thân thể cho Con một Ngài nhập thể, để qua đó mà Đức Chúa Jêsus Christ hợp pháp thi hành sự cứu chuộc tuyển dân của Đức Chúa Trời. Điều này có nghĩa là: Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Luật pháp công bình của Ngài làm nền tảng cho sự cứu chuộc nhân loại. Như vậy, được ứng nghiệm Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: Ngài đến để cho Luật pháp của Đức Chúa Trời được vững lập, cho đến khi mọi sự được hoàn thành theo thánh ý của Đức Chúa Trời.

**Lê-vi ký 25:8-25: Người cũng hãy tính bảy tuần năm tức bảy lần bảy năm; thì giờ của bảy tuần năm này sẽ là bốn mươi chín năm; rồi đến ngày mồng mười tháng bảy, tức là ngày chuộc tội, các người phải thổi kèn vang trong khắp xứ. Các người phải làm cho năm thứ năm mươi nên thánh, và rao truyền sự tự do cho hết thảy dân trong xứ. Ấy sẽ là năm hân hỷ cho các người; ai nấy đều được nhận lại cơ nghiệp mình, và ai nấy đều trở về gia quyến mình. Năm thứ năm mươi này là một năm hân hỷ cho các người, không nên gieo, không nên gặt vật chi đất tự sanh sản, và cũng chẳng nên hái nho không có hốt sữa, vì là một năm hân hỷ, sẽ làm thánh cho các người; phải ăn những thổ sản. Trong năm hân hỷ này, các sản nghiệp đều sẽ trở về nguyên chủ. Nếu các người bán hay là mua vật chi với kẻ lân cận mình, thì chớ lặn anh em mình. Người sẽ cứ lấy số năm từ sau năm hân hỷ mà mua với kẻ lân cận mình; còn người, cứ lấy theo số năm có hoa lợi mà bán. Tùy theo số năm sau năm hân hỷ, người sẽ bù thêm giá; tùy theo số năm ít, người sẽ giảm bớt giá; vì theo số mùa gặt mà người bán cho người. Chớ ai trong vòng các người làm lặn kẻ lân cận mình; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời, vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người. Các người khá làm theo mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta và noi theo, như vậy sẽ được ăn ở bình yên trong xứ. Đất sẽ sanh sản hoa lợi cho các người, các người sẽ ăn no và được ở bình yên trong xứ. Vì các người nói rằng: Nếu chúng tôi chẳng gieo, chẳng gặt mùa màng, thì trong năm thứ bảy sẽ lấy chi mà ăn? Năm thứ sáu, ta sẽ giáng phước cho các người, và năm ấy sẽ trúng mùa bù ba năm. Năm thứ tám, các người sẽ gieo và ăn hoa lợi của mùa màng cũ cho đến mùa màng mới của năm thứ chín. Đất không được đoạn mãi; vì đất thuộc về ta, các người ở cùng ta như kẻ khách ngoại bang và kẻ kiều ngụ. Trong khắp xứ mà các người sẽ được làm sản nghiệp, hãy cho phép chuộc đất lại. Nếu anh em người trở nên nghèo, và bán một phần sản nghiệp mình, thì người bà con gần có quyền chuộc lại, phải đến chuộc phần đất anh em người đã bán.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho tuyển dân của Ngài phải tính thời gian của năm Hân Hỷ theo cách của Ngài, mà quyền lực của ma quỷ không thể hiểu được ý nghĩa mâu nhiệm của thời gian đó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giữ bí mật cho sự nhập thể cùng kế hoạch cứu chuộc của Ngài dành cho loài người được trọn vẹn và ma quỷ không thể nào ngăn trở được kế hoạch này.

Theo cách tính bảy tuần bảy năm trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, cũng có nghĩa là bảy tuần đời, nghĩa là từ đời của A-đam (người đầu tiên được tạo nên trên đất này, cho tới đời của Đức Chúa Jêsus Christ trong xác thịt là bảy mươi bảy đời. Tính theo cách của Đức Giê-Hô-Va, thì bảy tuần bảy đời cũng có nghĩa là bảy tuần bảy năm, là bốn mươi chín đời, hay là bốn mươi chín năm (theo ý nghĩa của tiếng Hê-bơ-rơ). Sự sanh ra của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này chính là năm mà Đức Giê-Hô-Va đã định cho sự giải phóng loài người ra khỏi

quyền lực của sự tội và sự chết, tức là sự giải phóng ra khỏi ách tội mọi cho tội lỗi, khi giá của sự giải phóng đó được công bố bởi mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chí cao.

Kể từ khi giá cứu chuộc đã có, thì mọi người vốn đã bị bán làm tội mọi, sẽ được giải phóng, khi người ta nghe tiếng kèn của năm Hân Hỷ được thổi vang, là bóng về sự rao giảng Tin-Lành cứu chuộc muôn dân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, ban cho loài người, được công bố qua môi miệng của những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

**Lu-ca 1:26-38:** Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít. Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho người; Chúa ở cùng người. Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì. Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Nay, người sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cóp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên người, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ người dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời. Kìa, Ê-li-sa-bét, bà con người, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứu mang được sáu tháng rồi. Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được. Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.

Tại điểm này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn hết thảy mọi người tin Chúa phải nhận biết một Lễ thật, đó là Đức Giê-Hô-Va đã ban Con một Ngài vào tay của loài người, mà Giô-sép và Ma-ri là đại diện cho loài người hết thảy đang sống trên trái đất này vậy, mà Đức Giê-hô-va không phải lo rằng, có thể do sự bất toàn và hay chết của loài người xác thịt mà Con một của Ngài phải gặp nguy hiểm chăng?

Đức Giê-Hô-Va đã làm sự lạ lùng này, ấy là để cho hết thảy mọi người chúng ta nhận biết rằng, Đức Giê-Hô-Va đã định sẵn những người thuộc về Ngài từ trước khi sáng thế và đối với chúng ta ngày nay cũng vậy, Đức Giê-Hô-Va đã chọn chúng ta từ trước khi sáng thế trong Đấng Christ và hễ người nào tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời (là bóng về sự tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình) thì chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm trọn phần công việc của Ngài, như Ngài đã dùng ví dụ về mưa và tuyết từ trên trời ban xuống cho đất vậy. Đức Giê-Hô-Va đã bảo vệ, đã nuôi dưỡng, đã chăm sóc gia đình của Giô-sép và Ma-ri, vì Con một của Ngài (Lời Đức Chúa Trời) đang sống với họ thể nào, thì khi chúng ta yêu mến, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì Đức Giê-Hô-Va cũng sẽ chăn giữ chúng ta như Ngài đã làm với gia đình của Giô-sép và Ma-ri vậy.

Bây giờ chúng ta hãy cùng nhìn vào chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, để học theo Ngài và làm theo Ngài, hầu cho chúng ta cũng được trở nên giống như Ngài vậy.

**Phi-líp 2:5-11:** Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tội tở và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Trong tiêu chuẩn này, chúng ta có thể thấy Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không có sự tây vị đối với Con một Ngài, nhưng chính Đức Giê-Hô-Va đã để cho Con một Ngài vào thế gian này, mang lấy một thân thể xác thịt giống như thế gian xác thịt hay chết của loài người chúng ta, để làm một công việc, mà người Việt Nam chúng ta gọi là **“giáo cụ trực quan”**, nghĩa là Đức Chúa Jêsus trở nên một người, đến từ Đức Giê-Hô-Va để làm người hướng dẫn, làm người dẫn đường, làm thầy giáo và trực tiếp trở nên một phương pháp, một cách thức, một con đường, dắt dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm, đi đến nơi sáng láng, lạ lùng của Đức Chúa Trời, mà chính Ngài - Đức Chúa Jêsus Christ trực tiếp làm người mở đường, làm người thi hành trước hết bước đi trên con đường này, để loài người sẽ nhờ sự noi theo Ngài mà được sự sống lại cho tâm linh mình.

Trong cuộc sống của loài người trên trái đất này, có những công việc mà người ta cần phải thử nghiệm trước

khi đưa vào sản xuất đại trà, đó là người ta phải sử dụng con người trực tiếp thử nghiệm công việc đó, như lái máy bay thí nghiệm tốc độ cao, lái xe đua tốc độ cao, thí nghiệm thuốc kháng sinh hay thuốc diệt ký sinh trùng... là những sự có thể khiến cho người dùng thân mình để thử nghiệm phải mất mạng sống mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã để cho Con một Ngài vào thế gian này trong một môi trường đầy dẫy những sự độc ác của quỷ Sa-tan, hành động trong những người đã bị bán cho tội lỗi cai trị, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va biết rõ mưu chước của quỷ Sa-tan đối với sự sống còn của Con một Ngài, nhưng chúng ta không thấy Đức Giê-Hô-Va phải làm một công việc gì đặc biệt để bảo vệ Con một Ngài khỏi mưu chước của Sa-tan.

Đức Chúa Jê-sus cũng biết rõ hết thấy những sự nguy hiểm luôn rình rập sự sống của Ngài, nhưng Đức Chúa Jê-sus đã công bố trước mặt quỷ Sa-tan, rằng: **Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời.** (Ma-thi-ơ 4:4)

Chữ **sống - live**<sup>G2198</sup> mà Đức Chúa Jê-sus đã phán và được chép trong câu 4 trên, đó là chữ ζῶω -zao, số 2198 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **động từ sống, cuộc sống, sự sinh tồn, cuộc đời,**

Quỷ Sa-tan luôn hướng lòng của người ta vào những sự tham muốn sự sống của thân thể xác thịt để cám dỗ người ta bỏ qua sự trông cậy vào quyền phép của Đức Chúa Trời đối với sự sống của loài người.

Khi Đức Giê-Hô-Va gọi Môi-se lên trên núi Si-nai, người đã ở trên núi đó tới bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, người không ăn bánh cũng không uống nước, mà Môi-se vẫn sống khoẻ mạnh. Cũng một thể đó, sau khi chịu Giăng báp-tít báp-tem tại sông Giô-đanh, Đức Chúa Jê-sus đã chịu Đức Thánh-Linh đem Ngài vào nơi đồng vắng để chịu thử thách, và tại nơi đồng vắng đó, Đức Chúa Jê-sus đã kiêng ăn tới bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, và khi Đức Chúa Jê-sus đói, ma quỷ đã đến để cám dỗ Ngài, nhưng Ngài đã công bố về quyền phép không bao giờ thay đổi mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với tuyển dân của Ngài, rằng:

**Phục truyền luật lệ ký 4:2-3: Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm nầy, để hạ người xuống và thử người,ặng biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra.**

Đức Chúa Jê-sus cũng đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết về một thứ lương thực, khiến cho Ngài luôn có sức lực để hầu việc Đức Chúa Trời, đó là:

**Giăng 4:32-34: Ngài đáp rằng: Ta có một thứ lương thực để nuôi mình mà các người không biết. Vậy môn đồ nói với nhau rằng: Có ai đã đem chi cho thầy ăn chẳng? Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Đồ ăn của ta tức là làm theo ý muốn của Đấng sai ta đến, và làm trọn công việc Ngài.**

Khi Đức Chúa Jê-sus giảng dạy về sự làm cho chết bản ngã xác thịt, nhưng làm cho tâm linh được sự sống lại, người ta đã không thể hiểu được làm thế nào điều đó có thể xảy ra, Đức Chúa Jê-sus đã phán dạy rằng:

**Giăng 3:3-8: Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.**

Các môn đồ của Chúa Jê-sus luôn nghĩ rằng, Đức Chúa Jê-sus sẽ lập lại nhà Y-sơ-ra-ên như thời của vua Sa-lô-môn, nhưng Chúa Jê-sus đã phán với họ rằng, mục đích của Ngài đến thế gian là để dạy cho loài người biết con đường của sự sống lại và sự sống đời đời. Đức Chúa Jê-sus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người ấy là Ngài đã ban sự yêu thương cho loài người, để giúp cho loài người được sự sống lại cho tâm linh và cũng chính Luật pháp đó sẽ khiến cho bản ngã xác thịt hay chết của người ta phải chết.

**Giăng 12:24-26: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều. Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời nầy thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời. Nếu ai hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở đâu, thì kẻ hầu việc ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc ta, thì Cha ta ắt tôn quý người.**

Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng, Ngài là bánh từ trên trời xuống và thân thể của Ngài chính (bóng về Luật pháp văn tự) là bánh đó, nhưng các môn đồ của Chúa Jêsus và những người Giu-đa đã không hiểu ý của Lời Chúa dạy, dù Ngài phán với họ bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ. Mặc dù Đức Chúa Jêsus đã quả trách những người Pha-ri-si và những người Giu-đa vô tín, nhưng Ngài cũng chỉ cho họ biết con đường họ phải đi theo, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà người ta được sự sống lại cho tâm linh mình.

**Giăng 8:31-36:** **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các ngươi sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai phạm tội lỗi là tội mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các ngươi, các ngươi sẽ thật được tự do.**

Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết con đường của sự sống lại cho tâm linh của người ta đó là sự tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

**Giăng 15:1-11:** **Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các ngươi đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các ngươi. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các ngươi chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các ngươi là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các ngươi chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các ngươi cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các ngươi, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các ngươi được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các ngươi thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các ngươi vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các ngươi những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các ngươi, và sự vui mừng các ngươi được trọn vẹn.**

Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết rằng, hết thảy những người nào muốn được hưởng sự sống đời đời cho linh hồn mình, thì người ấy phải liệu mình mà vác thập tự giá mình, nghĩa là mỗi người phải làm trọn phần trách nhiệm của mình trước ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là người ta phải tin cậy, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Chính quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ làm trọn công việc mà Đức Giê-Hô-Va đã sai khiến nó, tức là phục hồi sự sống cho tâm linh của những ai tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời.

**Ma-thi-ơ 16:24-27:** **Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Nếu ai muốn theo ta, thì phải liệu mình, vác thập tự giá mình mà theo ta. Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì cơ ta mà mất sự sống mình thì sẽ được lại. Người nào nếu được cả thiên hạ mà mất linh hồn mình, thì có ích gì? Vậy thì người lấy chi mà đổi linh hồn mình lại? Vì Con người sẽ ngự trong sự vinh hiển của Cha mình mà giáng xuống cùng các thiên sứ, lúc đó, Ngài sẽ thưởng cho từng người, tùy việc họ làm.**

Đức Chúa Jêsus biết rõ các mưu chước mà ma quỷ sẽ dùng các thầy tế lễ cả trong thành Giê-ru-sa-lem để bắt bớ Ngài và người ta sẽ đóng đinh Ngài trên thập tự giá và giết Ngài, nhưng Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về điều này, trong tinh thần của sự mong cho sự đó được mau đến, hầu cho nhiều linh hồn sẽ nhận được giá cứu chuộc bởi sự chết của Ngài.

**Lu-ca 12:49-50:** **Ta đã đến quăng lửa xuống đất; nếu cháy lên rồi, ta còn ước ao chi nữa! Có một phép báp-tem mà ta phải chịu, ta đau đớn biết bao cho đến chừng nào phép ấy được hoàn thành!**

Trong đêm của lễ vượt qua (năm 32A.D.) tại vườn Ghết-sê-ma-nê, Chúa Jêsus đã dâng lời cầu nguyện lên Đức Chúa Cha trong tinh thần của sự đắc thắng, vì Ngài đã làm xong công việc Đức Chúa Cha giao cho Ngài.

**Giăng 17:1-26:** **Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con**

đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đũa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền lời Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đừng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Để có thể mặc được chiếc áo của Đấng Christ (tức là sự mặc lấy Đấng Christ) thì người tin Chúa phải hiểu rõ giá trị của các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, đó chính là sự yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người. Vì khi người ta hiểu được chân giá trị của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, là để làm sạch mọi tội lỗi, là huỷ phá mọi quyền lực hành động trong xác thịt của loài người (kể từ khi A-đam thứ nhất phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen). Chỉ khi nào tội lỗi không còn cai trị trong xác thịt của người ta nữa, thì bấy giờ tâm linh (người bề trong) của người ấy mới được giải phóng khỏi quyền lực của sự tội và sự chết. Điều đó không có nghĩa là tâm linh của loài người phải chờ đợi sự giải cứu từ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mà là khi người ta tiếp nhận Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, thì kể từ giây phút đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ nhìn vào thái độ của tâm linh những người đã được nghe Lời Đức Chúa Trời, được công bố ra qua các tội tố của Ngài. Chính tâm linh của người tin Chúa phải vùng dậy từ giữa đám người chết (trong thế gian này) mà quản trị xác thịt mình, bắt thân thể xác thịt mình phải phục Luật pháp của sự tội và sự chết, còn chính tâm linh người ấy phải phục Luật pháp của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép rằng:

**Rô-ma 7:14-25:** **Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt**

**phục luật pháp của tội lỗi.**

Để có thể mặc lấy Đấng Christ, hay có thể nói là để chúng ta được vào trong Đấng Christ mà hầu việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trong Danh của Đấng Christ, chúng ta phải có tâm trí của Đấng Christ, bấy giờ, qua Đấng Christ mà chúng ta hiểu được ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và hầu việc cách đẹp ý Ngài.

**Rô-ma 8:1-14:** Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng, Ngài sẽ ở cùng với hết thảy những người nào hầu việc Ngài và là môn đồ Ngài, cho tới khi tận thế, nghĩa là chính Thánh-Linh của Ngài cùng làm việc với các tội tớ Ngài.

**Ga-la-ti 3:26-29:** Vì chưng anh em bởi tin Đức Chúa Jê-sus Christ, nên hết thảy đều là con trai của Đức Chúa Trời. Vả, anh em thảy đều chịu phép báp tem trong Đấng Christ, đều mặc lấy Đấng Christ vậy. Tại đây không còn chia ra người Giu-đa hoặc người Gờ-réc; không còn người tôi mọi hoặc người tự chủ; không còn đàn ông hoặc đàn bà; vì trong Đức Chúa Jê-sus Christ, anh em thảy đều làm một. Lại nếu anh em thuộc về Đấng Christ, thì anh em là dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là kẻ kế tự theo lời hứa.

*Hết phần 4 (h)*